

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2017

Số: 1349/CNTT6

V/v kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt
động của Ban Điều hành hệ thống
TTLNH

Kính gửi: Các thành viên Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Nhằm kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động của Ban Điều hành Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia (TTLNH), đáp ứng các quy định tại Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống TTLNH có hiệu lực từ ngày 15/01/2018, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã xây dựng Dự thảo Quy chế làm việc của Ban Điều hành Hệ thống TTLNH (Ban Điều hành). Để đảm bảo hoạt động của Ban Điều hành đạt hiệu quả cao, Cục Công nghệ thông tin đề nghị các thành viên Hệ thống TTLNH đóng góp ý kiến đối với Dự thảo Quy chế làm việc của Ban Điều hành.

Ý kiến góp ý của Quý đơn vị gửi về Cục Công nghệ thông tin – Ngân hàng Nhà nước địa chỉ: số 64, đường Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội, đồng thời gửi bản mềm đến địa chỉ thư điện tử hotroinhoc@sbv.gov.vn chậm nhất ngày 27/9/2017 để tổng hợp trình Thống đốc NHNN ký ban hành.

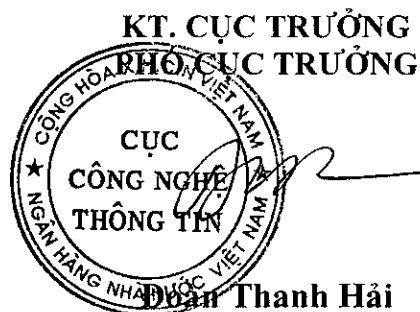
Trân trọng cảm ơn sự quan tâm phối hợp công tác của Quý Đơn vị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Trưởng Cục CNTT (để b/c);
- Lưu VT, CNTT6.

Đính kèm:

- Dự thảo Quy chế làm việc Ban Điều hành Hệ thống TTLNH.



**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
HỆ THỐNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ LIÊN NGÂN HÀNG QUỐC GIA**

Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-NHNN

Ngày .../.../.... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc làm việc của Ban Điều hành Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia (sau đây gọi tắt là Ban điều hành).

Điều 2. Thành viên của Ban điều hành làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trong trường hợp đặc biệt vì lý do khách quan không thể thực hiện trực tiếp công việc hoặc tham dự các phiên họp của Ban, thành viên phải báo cáo Trưởng ban. Tuỳ từng trường hợp cụ thể, Trưởng ban có thể chấp thuận để thành viên uỷ quyền cho người khác thực hiện nhiệm vụ của thành viên đó. Mọi ý kiến tham gia và biểu quyết của người được uỷ quyền có giá trị như thành viên và thành viên đó hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Ban điều hành

1- Ban điều hành làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số, trường hợp số biểu quyết ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có biểu quyết của Trưởng ban. Tuỳ trường hợp, Trưởng Ban điều hành sẽ xác định những vấn đề quan trọng cần được thông qua bằng biểu quyết theo nguyên tắc quá bán.

2- Thành viên Ban điều hành phải thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả xử lý những công việc được phân công.

3- Trường hợp phải xin ý kiến chỉ đạo quyết định của Trưởng ban, thành viên phải báo cáo bằng văn bản những đề xuất kiến nghị giải pháp xử lý công việc. Trong trường hợp cần thiết Trưởng ban có thể triệu tập một số thành viên có liên quan hoặc toàn thể Ban điều hành để thảo luận, thống nhất ý kiến trước khi đưa ra quyết định cuối cùng.

4- Ban điều hành họp thường kỳ mỗi quý một lần vào các tháng 3, 6, 9, 12; Trong trường hợp cần thiết hoặc theo đề nghị của 2/3 số thành viên, Trưởng ban sẽ triệu tập các phiên họp đột xuất. Thời gian, địa điểm họp cụ thể do Trưởng Ban điều hành quyết định.

5- Ban điều hành tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên trong trường hợp không tổ chức được cuộc họp hoặc lấy ý kiến các đơn vị trong trường hợp phát sinh các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 4. Tổ chuyên viên giúp việc và chi phí hoạt động của Ban

1- Giúp việc Ban điều hành có một tổ chuyên viên. Thành phần và nhiệm vụ của Tổ chuyên viên do Trưởng ban quyết định.

2- Mọi chi phí phát sinh liên quan đến hoạt động của Ban điều hành được thanh toán theo chế độ quy định và lấy từ nguồn chi phí hoạt động nghiệp vụ của Ngân hàng Nhà nước.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban điều hành

1- Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia cụ thể như sau:

(i) Tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chiến lược, kế hoạch phát triển Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(ii) Tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xây dựng và quản lý khuôn khổ quản trị rủi ro toàn diện đối với Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(iii) Tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về loại ngoại tệ khác sử dụng trong Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia trong từng thời kỳ.

(iv) Tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thay đổi các thời điểm, thời gian làm việc áp dụng trong Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(v) Tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thay đổi thay đổi thời điểm nhận lệnh thanh toán vượt quá 30 phút trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(vi) Tham mưu cho Thống đốc NHNN quyết định thay đổi tỷ lệ ký quỹ tối thiểu trong gửi lệnh thanh toán giá trị thấp Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(vii) Tham mưu cho Thống đốc NHNN quyết định giảm hạn mức nợ ròng đầu ngày của thành viên bằng giá trị giấy tờ có giá và/hoặc tiền ký quỹ và duy trì tỷ lệ ký quỹ của thành viên đó tại Sở Giao dịch bằng 100% trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày có quyết định của Thống đốc NHNN đối với trường hợp thành viên không đủ số dư quyết toán bù trừ tại thời điểm ngừng nhận lệnh thanh toán giá trị cao từ 02 lần trở lên trong 01 tháng hoặc 03 lần trong kỳ duy trì thiết lập hạn mức nợ ròng đầu ngày.

(viii) Tham mưu cho Thống đốc NHNN xem xét quyết định tạm ngừng dịch vụ gửi lệnh thanh toán giá trị thấp của thành viên không đủ số tiền để trích nợ đúng hạn cho đến ngày làm việc tiếp theo ngay sau ngày thành viên đó gửi đủ số tiền được phân bổ cho Sở Giao dịch.

(ix) Tham mưu cho Thống đốc NHNN xem xét quyết định giải pháp xử lý lỗi bất khả kháng làm ngừng hoạt động của Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia quá 02 giờ.

(x) Tham mưu cho Thống đốc NHNN xem xét quyết định tạm ngừng một số dịch vụ thanh toán trên Hệ thống TTLNH của thành viên, đơn vị thành viên trong trường hợp thành viên không đảm bảo, duy trì các yêu cầu về nguồn lực và kỹ thuật quy định tại Điểm c, d Khoản 1 Điều 40; đơn vị thành viên không đảm bảo, duy trì các yêu cầu về nguồn lực và kỹ thuật quy định tại Điểm a, b Khoản 3 Điều 40 cho đến khi thành viên đảm bảo các yêu cầu định tại Điểm c, d Khoản 1 Điều 40 và đơn vị thành viên đảm bảo các yêu cầu về quy định tại Điểm a, b Khoản 3 Điều 40 Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(xi) Tham mưu cho Thống đốc NHNN quyết định tạm ngừng dịch vụ gửi lệnh thanh toán trên Hệ thống TTLNH của thành viên, đơn vị thành viên trong trường hợp thành viên, đơn vị thành viên để xảy ra sự cố kỹ thuật làm gián đoạn Hệ thống TTLNH tại đơn vị được quy định cụ thể tại Khoản 3 Điều 41 Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(xii) Tham mưu cho Thống đốc NHNN quyết định tạm ngừng dịch vụ gửi lệnh thanh toán giá trị thấp của thành viên, đơn vị thành viên trong các trường hợp thành viên để xảy ra tình trạng không đủ số dư quyết toán, tài khoản thành viên không đủ số tiền để trích nợ đúng hạn, thiếu tiền trả dư nợ cho vay thanh toán bù trừ quá hạn dẫn đến các thành viên khác phải chia sẻ được quy định cụ thể tại Khoản 4 Điều 41 Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 Quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(xiii) Tham mưu cho Thống đốc NHNN xem xét quyết định tạm ngừng một số dịch vụ thanh toán trên Hệ thống TTLNH của thành viên, đơn vị thành viên bị đưa vào diện kiểm soát đặc biệt.

2- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện:

(i) Theo dõi và chỉ đạo hoạt động thường xuyên của hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(ii) Giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động của hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(iii) Tổ chức, quản lý vận hành Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia hoạt động an toàn, hiệu quả, công khai, minh bạch, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các thành viên.

(iv) Định kỳ hàng năm xây dựng báo cáo tổng kết thực trạng chung của Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

(v) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban

1- Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban điều hành; Quyết định các nội dung đưa ra tại các phiên họp của Ban; Tổng hợp những đề xuất kiến nghị và kết luận chỉ đạo phiên họp.

2- Chỉ đạo, phân công và kiểm tra kết quả công việc của mỗi thành viên trong Ban.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó trưởng ban thường trực

1- Làm nhiệm vụ Thường trực Ban điều hành và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về phân công việc được phân công phụ trách.

2- Thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc của Ban khi Trưởng ban vắng mặt và báo cáo kết quả xử lý công việc khi Trưởng ban trở về làm việc

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Ban điều hành

1- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực thuộc phạm vi đơn vị mình phụ trách đề xuất hoặc làm đầu mối đề xuất xử lý các nội dung liên quan đến nhiệm vụ của Ban và thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2- Tham gia các phiên họp của Ban điều hành, chuẩn bị các ý kiến, nội dung thảo luận tại phiên họp.

3- Tham gia biểu quyết bằng văn bản việc tạm ngừng một số dịch vụ của hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng của các thành viên theo phiếu lấy ý kiến của Thường trực Ban điều hành.

4- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban điều hành phân công.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Các thành viên trong Ban điều hành có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 10. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định./.

